

Số: 40 /BC-MNHL

Điện Biên Phủ, ngày 06 tháng 10 năm 2025

BÁO CÁO
TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ GIÁO DỤC MẦM NON ĐẦU
NĂM HỌC 2025 – 2026

I. ĐẶC ĐIỂM CHUNG

1. Thuận lợi

Nhà trường luôn nhận được sự quan tâm, chỉ đạo sát sao của chính quyền địa phương và sự phối hợp tích cực của các ban, ngành, đoàn thể.

Cơ sở vật chất, thiết bị, đồ dùng, đồ chơi của nhà trường được đầu tư, bổ sung hàng năm, đáp ứng tương đối tốt yêu cầu chăm sóc – giáo dục trẻ.

Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên có tinh thần trách nhiệm cao, yêu nghề, gắn bó với trẻ.

Nhận thức của phụ huynh về tầm quan trọng của bậc học mầm non ngày càng được nâng cao, tích cực phối hợp cùng nhà trường trong các hoạt động.

2. Khó khăn

Một bộ phận nhỏ phụ huynh học sinh còn hạn chế về điều kiện kinh tế, ít quan tâm đến việc phối hợp chăm sóc, giáo dục trẻ.

Công tác huy động trẻ khỏi Nhà trẻ ra lớp còn chưa đạt chỉ tiêu giao.

II. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

1. Tham mưu, triển khai nhiệm vụ năm học

Đã tổ chức hội nghị viên chức và người lao động đầu năm học.

Ban hành các văn bản hướng dẫn về thực hiện chương trình GD nhà trường, Chương trình làm quen với tiếng Anh dành cho trẻ mẫu giáo, đảm bảo an toàn, công tác bán trú, vệ sinh an toàn thực phẩm, y tế học đường, phòng chống dịch bệnh, công tác truyền thông, công nghệ thông tin...

2. Tổ chức thực hiện Chương trình GDMN; bảo đảm an toàn tuyệt đối cho trẻ

a) Công tác nuôi dưỡng, chăm sóc sức khỏe và bảo đảm an toàn

- Tỷ lệ chuyên cần: $214/222 = 96,3\%$

- Công tác tổ chức ăn bán trú cho trẻ tại trường: số trẻ được ăn bán trú tại trường: 222 trẻ (nhà trẻ: 26 trẻ; mẫu giáo: 196 trẻ; 5 tuổi: 87 trẻ) Trong đó:

Hình thức nấu ăn hoàn toàn tại trường ($222/222 \text{ trẻ} = 100\%$);

+ Tỷ lệ nhóm, lớp học 2 buổi/ngày có bán trú: 8/8 lớp đạt 100%; Việc đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm: Nhà trường luôn thực hiện tốt quy trình bếp ăn một chiều, luôn giám sát chặt chẽ công tác vệ sinh an toàn thực phẩm bữa ăn cho trẻ, lựa chọn thực phẩm có uy tín, địa chỉ tin cậy; các sản phẩm cung cấp cho bếp ăn bảo đảm rõ nguồn gốc để đảm bảo an toàn cho trẻ.

+ 100% các cháu được theo dõi sức khỏe trên biểu đồ tăng trưởng của tổ chức y tế thế giới (Trẻ trai riêng, trẻ gái riêng).

- Cân nặng:

- + Thừa cân, béo phì: 0;
- + Cân nặng bình thường: 218/222 cháu = 98,2%;
- + Suy dinh dưỡng thể gầy còm mức độ nhẹ cân: 4/222 cháu = 1,8%;
- + Suy dinh dưỡng thể gầy còm mức độ nặng: 0

- Chiều cao:

- + Chiều cao bình thường: 218/222 cháu = 98,2%;
- + Suy dinh dưỡng thể thấp còi: 4/222 cháu = 1,8%;
- + Suy dinh dưỡng thể thấp còi mức độ nặng: 0

Tổ chức tập huấn kỹ năng phòng chống tai nạn thương tích, sơ cấp cứu ban đầu cho giáo viên và nhân viên nuôi dưỡng.

b) Nâng cao chất lượng chương trình và đổi mới phương pháp

Nhà trường xây dựng và phát triển Chương trình giáo dục nhà trường đã bám sát nội dung, mục tiêu Chương trình GDMN của Bộ Giáo dục và Đào tạo, xây dựng các mục tiêu chung Chương trình giáo dục nhà trường phù hợp, đã thể hiện tầm nhìn – sứ mạng – giá trị cốt lõi của nhà trường; mục tiêu cho trẻ làm quen với tiếng Anh đã được đưa vào Chương trình giáo dục nhà trường.

Triển khai tập huấn đầy đủ các nội dung tiếp thu tại Sở đến toàn thể cán bộ giáo viên trong nhà trường theo đúng kế hoạch nhà trường đã xây dựng.

Nhà trường luôn tiếp thu đổi mới, xây dựng môi trường các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục nâng cao chất lượng thực hiện chương trình GDMN. Đẩy mạnh phát triển toàn diện GD&ĐT gắn với bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa dân tộc. Lòng ghép thực hiện các quy định về trường học an toàn trong dịch bệnh, rủi ro, thiên tai, biến đổi khí hậu, bảo vệ môi trường.

Trong năm nhà trường tổ chức 2 chuyên đề cấp trường: “ Tổ chức hoạt động giáo dục lĩnh vực PTTC- KNXH có lòng ghép hoạt động giáo dục cảm xúc xã hội trong SEL” và chuyên đề “ứng dụng giáo dục STEAM trong thực hiện Chương trình giáo dục nhà trường”.

Nhà trường đã xây dựng kế hoạch, tổ chức sinh hoạt chuyên môn, nội dung đảm bảo phù hợp với thực tế.

Nhà trường triển khai lồng ghép việc tăng cường tiếng Việt cho trẻ đảm bảo phù hợp với thực tế của trường, lớp và khả năng của trẻ.

Nhà trường đã chỉ đạo Giáo viên luôn quan tâm thực hiện các hoạt động giáo dục kỹ năng sống, phát triển năng khiếu và ứng dụng các phương pháp dạy học của các nước tiên tiến trong khu vực và thế giới trong quá trình thực hiện chương trình.

Đổi mới hình thức tổ chức các hoạt động học thông qua trò chơi, dự án khám phá, trải nghiệm thực tế.

Khó khăn: Cơ sở vật chất cho hoạt động trải nghiệm còn hạn chế; giáo viên trẻ cần thêm bồi dưỡng về kỹ năng tổ chức hoạt động theo dự án.

3. Phổ cập GDMN cho trẻ 5 tuổi, kiểm định chất lượng, trường chuẩn quốc gia

Duy trì kết quả phổ cập GDMN cho trẻ 5 tuổi đạt 100%.

4. Đảm bảo điều kiện trường lớp, cơ sở vật chất, đội ngũ

a) Mạng lưới trường, lớp

- Quy mô phát triển: Tổng số nhóm, lớp: 10 nhóm, lớp. Trong đó:

+ Nhà trẻ 25 - 36 tháng = 02 nhóm (không tăng, không giảm so với năm học trước)

Mẫu giáo 8 lớp (giảm 01 so với năm học trước). Trong đó: MG Bé = 02 lớp; MG Nhỡ = 03 lớp; MG Lớn = 03 lớp.

- Tổng số học sinh toàn trường: 222 cháu Trong đó: Nhà trẻ 02 nhóm 25 - 36 tháng = 26 cháu; mẫu giáo 08 lớp: 196 cháu (So với cùng kỳ năm học trước 2024 - 2025 Số học sinh giảm 65 cháu) Trong đó:

- Tỷ lệ huy động học sinh trong độ tuổi trên địa bàn ra lớp:

+ Tỷ lệ trẻ trên địa bàn được huy động ra lớp từ 0-5 tuổi: 159/200 đạt 79,5% trong đó:

+ Từ 3- 36 tháng tuổi: 41/82 trẻ đạt 50% (chưa đạt chỉ tiêu, kế hoạch UBND Phường giao, còn thiếu 0.6%);

+ Từ 3- 5 tuổi: 118/118 đạt 100% (đạt chỉ tiêu kế hoạch UBND Phường giao);

+ 5 tuổi: 48/48 đạt 100% (đạt chỉ tiêu kế hoạch UBND Phường giao).

b) Cơ sở vật chất

Tỷ lệ phòng học kiên cố đạt 100%; có 10\10 lớp đạt 100% lớp học đủ thiết bị tối thiểu theo quy định.

Nhà trường gồm 2 dãy nhà 02 tầng gồm các phòng hành chính quản trị, y tế, Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng, Văn phòng, kho, 01 nhà vệ sinh, 01 cổng, tường hàng rào, sân khấu, sân chơi, sửa chữa 04 nhà lớp học, bổ sung đồ dùng đồ chơi đầy đủ cho 10\10 nhóm lớp trong năm học.

c) Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên

- Tổng số cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong toàn trường: 29 người. Trong đó:

- + Số được biên chế: 25; Hợp đồng theo nghị định 111: 02
- + Số cán bộ quản lý: 03; Số giáo viên đứng lớp: 21
- + Số nhân viên, bảo vệ: 04 (trong đó hợp đồng theo nghị định 111: 02)
- + Tỷ lệ giáo viên trong biên chế nhà nước: 21\21 đạt 100%
- + Tỷ lệ giáo viên/nhóm lớp: Nhà trẻ 24-36 tháng: 04 giáo viên/02 nhóm; Mẫu giáo bé: 04 giáo viên/02 lớp; Mẫu giáo nhỡ: 07 giáo viên/03 lớp; Mẫu giáo lớn 5 tuổi: 06 giáo viên/03 lớp.

+ Số cán bộ QL, GV, NV: Thừa 01 GV theo thông tư liên tịch số 06/2015/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 16/3/2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Nội vụ.

- Tỷ lệ giáo viên đạt chuẩn trở lên: 21/21 đạt 100%.
- 02 nhân viên nấu ăn do nhà trường hợp đồng. Số nhân viên nấu ăn có chứng chỉ nghề nấu ăn: 02/02 nhân viên.
- Trong năm học vào tháng 11/2025 sẽ tổ chức hội thi Giáo viên Giỏi cấp trường.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả nổi bật

Giữ vững quy mô, chất lượng chăm sóc – giáo dục trẻ, đảm bảo an toàn tuyệt đối.

100% trẻ 5 tuổi hoàn thành chương trình GDMN, sẵn sàng vào lớp 1.

Đội ngũ nhà giáo được bồi dưỡng, nâng cao năng lực chuyên môn, ứng dụng CNTT hiệu quả trong giảng dạy.

2. Tồn tại, hạn chế

Một số giáo viên còn hạn chế trong việc áp dụng các phương pháp giáo dục mới, tiên tiến vào giảng dạy.

3. Giải pháp thời gian tới

Tăng cường bồi dưỡng chuyên môn, kỹ năng tổ chức hoạt động giáo dục theo hướng phát triển năng lực, phẩm chất trẻ.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số trong quản lý và dạy học mầm non.

Phát huy hiệu quả phối hợp giữa nhà trường – gia đình – xã hội trong giáo dục trẻ.

IV. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Đối với Chính phủ, Bộ GD&ĐT: Không

2. Đối với UBND tỉnh, Sở GD&ĐT

Tổ chức thêm các lớp tập huấn chuyên sâu về đổi mới phương pháp dạy học, giáo dục kỹ năng sống, STEAM cho giáo viên.

Trên đây là báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ giáo dục mầm non đầu năm học 2025 -2026 của trường mầm non Him Lam Phường Điện Biên Phủ./.

Nơi nhận:

- Sở GD&ĐT; (b/c)
- UBND Phường ĐBP;
- Lưu: VT.

